

CẢI CÁCH CÁC TẬP ĐOÀN DOANH NGHIỆP VÀ NHỮNG THÁCH THỨC MỚI ĐỐI VỚI NỀN KINH TẾ HÀN QUỐC HIỆN NAY

Lee Kang Woo

Khoa Lịch sử, DH Khoa Học Xã hội & Nhân Văn - DHQG Hà Nội

Cuộc khủng hoảng kinh tế tài chính năm 1997 đã làm sụp đổ hệ thống các tập đoàn doanh nghiệp vốn là trụ cột của nền kinh tế Hàn Quốc. Nguyên nhân của cuộc khủng hoảng bắt nguồn từ sự suy yếu của hệ thống tài chính, sự can thiệp quá sâu của chính phủ vào kinh tế vĩ mô và hậu quả là khu vực doanh nghiệp có tỷ trọng vốn vay lớn nhưng kinh doanh lại kém hiệu quả do thiếu kỷ luật của thị trường đã sụp đổ cùng với hệ thống tài chính ngân hàng.

I. Vai trò của các tập đoàn doanh nghiệp trong nền kinh tế Hàn Quốc

Trước khủng hoảng, các tập đoàn doanh nghiệp ở Hàn Quốc được coi là linh hồn và cơ sở của nền kinh tế quốc dân. Để thúc đẩy công nghiệp hoá với tốc độ cao, chính phủ đã lập ra hàng loạt các đạo luật và chính sách khuyến khích các tập đoàn doanh nghiệp phát triển mà theo cách gọi của Hàn Quốc là các Chaebol. Nếu như năm 1975 Hàn Quốc chỉ có 20 Chaebol thì năm 1990 có 100 và năm 1997 lên đến 2000. Trong số đó có 20 nhóm độc quyền thuộc hàng ngũ các công ty xuyên quốc gia là Daewoo, Lucky Goldstar, Hyundai, Sam Sung...

Các công ty được quyền ưu đãi vay vốn ngân hàng với lãi suất thấp với điều kiện là phải đáp ứng được mục tiêu chiến lược công nghiệp hoá hướng về xuất khẩu do chính phủ đặt ra. Các Chaebol Hàn Quốc đã trở thành trụ cột tạo nên những kỳ tích phát triển cho nền kinh tế Hàn Quốc, đặc biệt thành công trong các ngành như sản xuất ô tô, đóng tàu, sắt thép, lắp ráp điện tử...Nền kinh tế của Hàn Quốc tăng trưởng trung bình 8% trong mấy thập niên qua. Nhờ đó Hàn Quốc đã chuyển từ một nước nông nghiệp sang nước công nghiệp tiên tiến và đứng vào hàng ngũ các nước trong khối OECD.

Nếu như trong các thập kỷ trước, cơ cấu nền kinh tế dựa trên mối liên minh độc quyền giữa chính phủ - ngân hàng và doanh nghiệp tỏ ra có ưu thế thì càng về sau này nó càng bộc lộ sự lỗi thời, tiêu cực. Chính phủ kiểm soát các dự án lớn, dùng công cụ chính sách để giành ưu tiên cho các nhà tư bản và để đổi lại, các nhà tư bản đã đưa ra các khoản hối lộ-bí mật khổng lồ cho giới cầm quyền. Chế độ tham nhũng như vậy đã làm cho nền kinh tế Hàn Quốc suy yếu, thiếu tính năng động sáng tạo. Vì thế công nghiệp Hàn Quốc vẫn cơ bản phụ thuộc vào kỹ thuật và thị trường nước ngoài, mặc dù chính phủ đã đưa ra nhiều biện pháp để thúc đẩy cạnh tranh hàng hoá trên thị trường thế giới và nghiên cứu triển khai công nghệ cao.

Tình trạng trên là do các ngân hàng Hàn Quốc chỉ chú trọng cho các doanh nghiệp vay vốn và ít chú ý đến luồng luân chuyển sử dụng vốn vay và hiệu quả kinh

doanh của chúng. Đến cuối năm 1997, cuộc khủng hoảng đã làm cho các ngân hàng và doanh nghiệp sụp đổ.

Cuộc khủng hoảng đã làm cho nền kinh tế Hàn Quốc có tốc độ tăng trưởng GDP âm (-5,8%) trong năm 1998, đồng Won bị phá giá 100%, nhiều ngân hàng và doanh nghiệp tuyên bố phá sản, tỷ lệ thất nghiệp lên tới 4,8% các nhà đầu tư nước ngoài lần lượt rút vốn ra khỏi Hàn Quốc... Những biến động về kinh tế đã gây ra những xáo trộn khác về chính trị xã hội..

Đứng trước tình hình trên, Chính quyền mới của Tổng thống Kim Dae Chung đắc cử vào tháng 12/1997 đã thể hiện quyết tâm cải cách. Với phương châm cởi mở và minh bạch, chính phủ đã quyết tâm thực hiện cuộc cải cách kinh tế xã hội toàn diện, theo đuổi cơ chế thị trường cùng với phát triển nền dân chủ cho nên đã tranh thủ được sự cứu trợ của các tổ chức quốc tế như IMF và sự ủng hộ của nhân dân Hàn Quốc. Chương trình cải cách tập trung vào nhiều lĩnh vực trong đó cải cách các tập đoàn doanh nghiệp là quan trọng nhất.

2. Các nội dung cơ bản của cuộc cải cách tập đoàn doanh nghiệp Hàn Quốc

Ngày 29/12/1997 Chính phủ Hàn Quốc đã ban bố chương trình cải cách trong lĩnh vực doanh nghiệp. Tất cả các công ty Hàn Quốc phải chuẩn bị lập sổ sách kiểm kê tài sản đầy đủ đến năm 2000. Theo quy định này, các tập đoàn doanh nghiệp phải công khai toàn bộ các thông tin kế toán tài chính. Sự vô nguyên tắc trong hoạt động doanh nghiệp sẽ bị ngăn cấm, hoạt động của các tập đoàn mới phải được công khai, tránh đưa ra các thông tin sai lệch cho người mua cổ phần, cổ phiếu. Do sự thu hẹp này, các tập đoàn doanh nghiệp không thể theo đuổi chiến lược đa dạng hoá mở rộng bờ bãi mà phải tập trung vào các ngành sản xuất có khả năng cạnh tranh cao để tồn tại. Sau khi kiểm kê toàn bộ, Ủy ban giám sát tài chính (FSC - The Financial Security Commission) - một cơ quan của chính phủ đã tham gia vào việc cơ cấu lại các công ty trên cơ sở năng lực tài chính kinh doanh của chúng. Các biện pháp tiến hành có hiệu quả là:

- Các doanh nghiệp không có khả năng tồn tại được nữa do các khoản nợ khổng lồ thì buộc phải bị toà án phán quyết về trách nhiệm quản lý tài sản và bị giải thể ngay bất kể chúng là chi nhánh của Chaebol nào.

- Các doanh nghiệp có khả năng tồn tại và hoạt động trao đổi kinh doanh phải được chấn chỉnh nhằm tăng cường khả năng cạnh tranh và làm cho chúng hoạt động có hiệu quả hơn.

- Các biện pháp có hiệu quả được tiến hành tiếp theo là: Lựa chọn các công ty ra để thanh lý, sát nhập hoặc bán đấu giá cho các công ty mạnh hơn hoặc bán cho nước ngoài. Các công ty có nhiều cơ hội phục hồi sẽ được ngân hàng tiến hành chuyển đổi nợ thành cổ phiếu.

Các biện pháp trên đã nhằm mục tiêu khuyến khích các tập đoàn doanh nghiệp dựa vào nội lực tự cải tạo mình để trở nên năng động, có sức sống, có sức cạnh tranh trên thị trường quốc tế. Các Chaebol phải đẩy nhanh quá trình hợp lý

hoá và chuyên môn hoá cũng như cải tiến cơ chế sở hữu và quản lý trong nội bộ công ty.

Tháng 1/1998 Tổng thống Kim Dae Chung đã ký một thoả thuận mang tính nguyên tắc với 5 tập đoàn công ty lớn ở Hàn Quốc về việc tổ chức, cải tạo lại các công ty con của tập đoàn. Tháng 8/1999 lại ký tiếp thoả thuận cụ thể hơn về điều chỉnh cơ cấu xí nghiệp công ty ở Hàn Quốc. Công cuộc cải tổ đã đạt kết quả khả quan là các tập đoàn công ty lớn đã tiến hành cải tổ, chấp nhận bán, sát nhập, giải thể các chi nhánh trực thuộc của mình. Tới cuối năm 2000, 17 tập đoàn công ty lớn đã xử lý 237 trong số 303 công ty con, trong đó bán lại 112 công ty, đóng cửa 52 công ty, hợp nhất 51 công ty và 22 công ty đã bị giao cho toà án giám sát. Điển hình là tập đoàn Daewoo lớn thứ hai ở Hàn Quốc có 25 công ty con bị phá sản qua cuộc cải tổ này. Tất cả các kết quả trên đã cho thấy quyết tâm cải tạo doanh nghiệp của chính phủ Hàn Quốc là rất lớn.

Cuộc cải cách đã thực sự mang lại sức sống cho nền kinh tế Hàn Quốc. Sau ba năm tiến hành cải cách những thành tựu tốt đẹp đạt được là: Mức tăng trưởng kinh tế tăng 9% năm 1999, dự trữ ngoại tệ lên tới 65,74 tỷ đôla Mỹ so với 5,3 tỷ trước khủng hoảng đứng thứ hai sau Nhật Bản là 245 tỷ đôla, sản lượng công nghiệp tăng 30,6%, tỷ giá trao đổi ngoại hối đã đi vào ổn định ở mức 1200-1300 won/1đôla Mỹ so với mức 1900 won vào lúc đang khủng hoảng.

3. Những thách thức mới của nền kinh tế Hàn Quốc

Bước sang thiên niên kỷ mới chính phủ Hàn Quốc vẫn tiếp tục thực hiện các biện pháp cải cách kinh tế. Mặc dù chương trình cải cách của IMF kéo dài ba năm đã kết thúc nhưng những yêu cầu cải cách doanh nghiệp và ngân hàng ở trong nước theo sự thừa nhận của Bộ trưởng tài chính Jin Nyum mới chỉ thực hiện được một nửa. Nền kinh tế Hàn Quốc vẫn còn tiềm ẩn một cuộc khủng hoảng mới và nguyên nhân chính vẫn là sự yếu kém chậm chạp của các Chaebol trong thực hiện cải cách. Việc thay đổi cơ cấu nền kinh tế là một công việc cần phải tiếp tục và khó khăn đối với kinh tế Hàn Quốc nếu như muốn làm cho hệ thống tài chính và kinh tế đủ mạnh để thích nghi với xu hướng toàn cầu hoá. Sự phục hồi nền kinh tế Hàn Quốc hiện nay vẫn phụ thuộc vào xuất khẩu các hàng truyền thống. Trong tương lai Hàn Quốc cần phát triển sản xuất các sản phẩm công nghệ cao nhất là công nghệ về Internet để tăng thị phần trên trường quốc tế.

Về đối ngoại kinh tế Hàn Quốc rất dễ bị ảnh hưởng nặng nề của bất kỳ sự suy thoái kéo dài nào của nền kinh tế Mỹ hoặc diễn biến của thị trường dầu lửa thế giới. Thật vậy, cuộc khủng bố vào Mỹ ngày 11/9/2001 vừa qua và việc Mỹ tấn công trả đũa vào Apganixtan đã trở thành một thách thức mới cho nền kinh tế Hàn Quốc.

Tổng thống Hàn Quốc Kim Dae-Jung đã thực sự lo ngại về những hậu quả sắp tới của các cuộc tấn công khủng bố tồi tệ nhất đối với nền kinh tế thế giới, đặc biệt đối với nền kinh tế Hàn Quốc, nước phụ thuộc nhiều vào buôn bán với Mỹ. Bộ trưởng Tài chính và kinh tế Hàn Quốc, ông Jin Nyum cùng các bộ trưởng kinh tế khác của Hàn Quốc đã nhận định rằng chỉ riêng việc Mỹ tấn công vào Apganixtan

cũng đã ảnh hưởng đến kinh tế Hàn Quốc, nhưng thiệt hại sẽ nhân lên rất nhiều nếu như cuộc xung đột lan toả sang khu vực Trung Đông hiện đang chiếm khoảng 4,4% kim ngạch xuất khẩu và 16,1% kim ngạch nhập khẩu của Hàn Quốc. Trung Đông đã cung cấp 79,5% kim ngạch nhập khẩu dầu mỏ của Hàn Quốc trong tháng 7/2001 và có khoảng 3000 công nhân Hàn Quốc hiện đang làm việc trong các dự án xây dựng ở 13 nước Trung Đông, trị giá khoảng 13 tỷ đôla Mỹ.

Các quan chức Hàn Quốc cũng dự đoán rằng do sự kiện khủng bố đã làm cho các điều kiện tài chính thay đổi, sức cạnh tranh của công nghiệp Hàn Quốc sẽ yếu đi, nhu cầu xuất khẩu sang thị trường Mỹ và các nước khác giảm đi cho nên công nghiệp Hàn Quốc sẽ bị tổn thương. Hiện nay Mỹ, Nhật Bản và một số nước Châu Á chiếm tới 70% tổng giá trị xuất khẩu của Hàn Quốc trong đó tỷ trọng vào thị trường Mỹ là 62,1%.

Do vậy chính phủ Hàn Quốc đã ban hành một số biện pháp khẩn cấp nhằm hạn chế tác động của việc Mỹ có thể trả đũa lại các cuộc tiến công khủng bố ở Mỹ. Các bộ trưởng Hàn Quốc đã nhất trí xem xét việc nới lỏng hạn chế đầu tư 25% được áp dụng đối với các tập đoàn công nghiệp trong đó Ngân hàng Trung ương Hàn Quốc sẽ thực hiện chính sách lãi suất kinh doanh và tăng thêm hơn 2 nghìn tỷ won để giúp các công ty vay thêm vốn.

Bộ Tài chính và Kinh tế Hàn Quốc cho biết chính phủ sẽ đề ra các biện pháp bổ sung nhằm tăng cường nhu cầu trong nước, ổn định các thị trường tài chính và đẩy mạnh các hoạt động kinh doanh của công ty. Chính phủ sẽ sử dụng dự trữ ngoại tệ lên tới mức 100 tỷ đôla trong những ngày cuối tháng 9/2001 để kiểm soát lạm phát và giá dầu mỏ. Hàn Quốc vừa phụ thuộc nhiều vào nguồn thu từ xuất khẩu, lại vừa phụ thuộc vào việc nhập khẩu dầu mỏ và các nguyên liệu khác.

Để đề phòng với những ảnh hưởng xấu đi của Mỹ trên trường quốc tế, chính phủ đã thể hiện quan điểm cho rằng về lâu dài Hàn Quốc phải mở rộng các quan hệ hợp tác với khu vực Đông Bắc Á, xây dựng chiến lược phát triển công nghiệp dài hạn, đa phương hoá thị trường xuất khẩu và thúc đẩy nhu cầu trong nước, đồng thời Hàn Quốc cũng cần giảm tối đa các mâu thuẫn thương mại và đẩy mạnh chính sách đối ngoại với Mỹ hơn nữa. Các nhà phân tích cho rằng các biện pháp cố gắng của chính phủ là rất kịp thời nhưng cũng sẽ không thúc đẩy được tình hình suy giảm là bao bởi vì ngay cả khi không có sự kiện khủng bố ngày 11/9 ở Mỹ thì kim ngạch xuất khẩu sang Mỹ, thị trường lớn nhất của Hàn Quốc cũng đã giảm 8,8% trong 6 tháng đầu năm 2001 so với cùng kỳ năm ngoái, tức là giảm xuống còn 2,7 tỷ đôla Mỹ. Theo dự đoán tốc độ tăng trưởng kinh tế của Hàn Quốc có thể sẽ giảm xuống còn 2,5% trong quý IV năm 2001 thấp hơn mức dự đoán ban đầu là 3,1%.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Kim Chung-Soo. How the Chaebol can survive?, *Korea Focus*, Jan-Feb Vol 6, N^o1(1998), page 41-54.

- 2] Cho Dung-Song. Korea's Economic crisis: Cause, Significance and Agenda for Recovery, *Korea Focus*, Jan-Feb, Vol **6**, N^o**1**(1998), page 15- 40.
- 3] Yong - Chool Ha. South Korea in 2000. *Asean Survey*, Vol **XLI**, N^o**1** January/February (2001).
- 4] Hàn Quốc-Cải cách khu vực doanh nghiệp, *Tap chí Thông tin Lý luận*, số **9**(1999), trang 49-54.
- 5] The Economist, số **1** tháng 4(2000), in Vietnam.

CHAEBOL RESTRUCTURING AND NEW CHALLENGES IN KOREAN ECONOMY

Lee Kang Woo

Faculty of History

College of Social Sciences and Humanities - VNU

The 1997 Financial Crisis has brought about serious consequences on the Korean economy. To cope with the Crisis, the Korean government, under the President Kim Dae Jung' leadership, has undertaken comprehensive economic reform schemes, in which Chaebol restructuring is the most significant one.

After three years of reforms under IMF's guidance, the Korean economy has marked encouraging achievements. At the new millennium, the economic reform schemes keep moving on. The Korean economy, however, are facing with new challenges, both internal constraints and external negative impacts in the wake of the US economic slowdown, particularly within the context of Sep. 11 terrorist attack.